

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 161/2024/HS-ST
Ngày 16-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh;

Ông Lê Bắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 172/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Sông A T, sinh ngày 01/01/1997 tại huyện V, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản T1, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Sông A H và bà Giàng Thị D; có vợ là Khả Y D1 và 03 con (con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2024 cho đến nay. Có mặt.

2. Tráng A P, sinh ngày 25/6/1980 tại huyện V, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Tráng A T2 và bà Giàng Thị X; có vợ là Giàng Thị D2 và 02 con (con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2002); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 19/2014/HSST ngày 21/02/2014; bị cáo chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 01/4/2014 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2020 (đã được xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2024 cho đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Khà Y D1, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Bản T1, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người phiên dịch:* Ông Lý A K, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Thôn G, xã C, huyện M1, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 00 phút ngày 22/01/2024, Tổ công tác Công an huyện V, tỉnh Sơn La phối hợp với Công an huyện M, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản L, xã L, huyện V phát hiện, bắt quả tang Sông A T và Tráng A P có hành vi vận chuyển 02 khẩu súng và 35 viên đạn (*01 khẩu súng bằng kim loại, chiều dài 65cm, không có số hiệu kèm một hộp tiếp đạn bên trong có 27 viên đạn; 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, dài 16cm, không có số hiệu kèm một hộp tiếp đạn bên trong có 08 viên đạn*). T và P khai nhận đang vận chuyển thuê số vũ khí trên từ bản T1, xã L đến bản L, xã L để được hưởng tiền công.

Ngoài số vật chứng nêu trên, Tổ công tác còn tạm giữ của Sông A T 700.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 xe máy biển kiểm soát 26B2-341.90; tạm giữ của Tráng A P 640.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA và một số đồ vật khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với 02 khẩu súng và số đạn thu giữ, trong đó:

- 01 khẩu súng bằng kim loại, dài 65cm, không có số hiệu, ký hiệu A1;
- 01 khẩu súng ngắn làm bằng kim loại, chiều dài 16cm, chiều rộng 12cm, không có số hiệu, ký hiệu A2;
- 27 viên đạn làm bằng kim loại, hình trụ tròn, có chiều dài 5,5cm, phía đuôi đạn rộng có đường kính 1cm, phần đầu đạn nhọn kích thước 1mm, ký hiệu A3;
- 08 viên đạn bằng kim loại, hình trụ tròn, có chiều dài 2,5cm, phần đuôi rộng có đường kính 1cm, phần đầu đạn nhọn, ký hiệu A4.

Tại Kết luận giám định số 422/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“- *Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A1 là súng tiểu liên AK47, thuộc vũ khí quân dụng, súng vẫn còn sử dụng để bắn được.*

- *Khẩu súng gửi giám định ký hiệu A2 là súng ngắn K59, thuộc vũ khí quân dụng, súng vẫn còn sử dụng để bắn được.*

- *27 (hai mươi bảy) viên đạn ký hiệu A3 là đạn cỡ 7,62x39mm, thuộc vũ khí quân dụng, đạn thường được sử dụng cho súng quân dụng như: AK47; CKC, K63; RPD...; đạn vẫn còn sử dụng để bắn được.*

- 08 (tám) viên đạn ký hiệu A4 là đạn cỡ 9x18mm, thuộc vũ khí quân dụng; đạn thường được sử dụng cho súng quân dụng như: K59; CZ83; P64; VZ65; PA63, Type59, P320...; đạn vẫn còn sử dụng để bắn được”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Sòng A T và Tráng A P khai nhận hành vi đã thực hiện như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 22/01/2024, Sòng A T đang đi chơi tại bản T1, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La thì gặp Tráng A T3 là người cùng bản, T3 rủ T về nhà T3 nói chuyện. Tại đây, T3 chỉ vào một bao tải dứa bên trong đựng một bọc được bọc ngoài bằng bì catton đang để ở trên bàn bảo bên trong có 01 khẩu súng dài và 01 khẩu súng ngắn. T3 đặt vấn đề thuê T vận chuyển súng ra đoạn đường cua chữ S thuộc bản L, xã L, huyện V giao cho người nhận rồi về T3 sẽ trả tiền công 1.500.000 đồng, T đồng ý. T3 dẫn T khi xuống đến bản L thì đón Tráng A P đi cùng và cho T số điện thoại của P để liên lạc. T để bao tải dứa đựng súng vào giá để hàng của xe máy rồi điều khiển xe đi về nhà.

Khoảng 09 giờ ngày 22/01/2024, Tráng A P đang ở nhà tại bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La thì Tráng A T3 gọi điện đặt vấn đề thuê P cùng Sòng A T vận chuyển súng từ bản T1 ra đoạn đường cua chữ S giao cho người nhận vào chiều cùng ngày, xong việc T3 sẽ trả tiền công 1.500.000 đồng, P đồng ý.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/01/2024, T để bao tải dứa đựng 02 khẩu súng vào giá để hàng của xe máy biển kiểm soát 26B2-341.90 rồi điều khiển xe đi ra bản L, trên đường đi T gọi điện cho P rủ đi cùng, P bảo T đến nhà đón P. Khi T đến thì P đang ngủ, T để bao tải dứa đựng súng gần cửa chính nhà P rồi đi vào nhà sưởi lửa một lúc thì P dậy ngồi sưởi lửa cùng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, T3 gọi điện cho T bảo T cùng P mang súng ra đoạn cua chữ S có người nhận. Nghe điện thoại xong, T bảo P đi cùng, khi đi ra xe, T chỉ vào bao tải dứa để gần cửa chính nhà P nói bên trong là 01 khẩu súng dài và 01 khẩu súng ngắn, T bảo P ôm bao tải dứa đựng súng ngồi sau, còn T điều khiển xe máy chở P đến địa điểm giao nhận như T3 dặn. Khi đến nơi, T dừng xe theo hướng Sơn La - Hà Nội dọc đường Q đứng đợi cùng P thì bị Tổ công tác Công an huyện V phối hợp với Công an huyện M phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Về nguồn gốc 02 khẩu súng và 35 viên đạn quân dụng thu giữ trong vụ án: Sòng A T và Tráng A P khai nhận số vũ khí trên của Tráng A T3, sinh năm 1983, trú tại: Bản T1, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La. Căn cứ kết quả điều tra, xác minh, ngày 13/5/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định khởi tố bị can số 25/QĐ-ANĐT, Lệnh bắt bị can để tạm giam số 88/LB-ANĐT đối với Tráng A T3 về tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Thời điểm thi hành lệnh bắt Tráng A T3 không có mặt tại địa phương, xác định bị can đã bỏ trốn. Ngày 07/6/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định truy nã số 103/QĐTN-ANĐT-Đ1 đối với Tráng A T3, Quyết định tách vụ án hình sự số 104/QĐ-ANĐT-Đ1 ngày 10/6/2024 để tiếp tục điều tra, xử lý đối với hành vi của Tráng A T3.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số 105/CT-VKS-P1 ngày 01/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Sông A T, Tráng A P về tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

** Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Các bị cáo Sông A T, Tráng A P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và không khai báo gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Khà Y D1 khai nhận chiếc xe máy biển kiểm soát 26B2-341.90 thu giữ của Sông A T có nguồn gốc do bố mẹ để tặng cho chị vào năm 2018, đăng ký xe mang tên Khà Y D1; chị không biết việc Sông A T sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội; không được trao đổi, bàn bạc và không liên quan đến hành vi phạm tội của Sông A T. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe máy nêu trên cho chị quản lý, sử dụng.

** Tranh luận tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Sông A T, Tráng A P phạm tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sông A T từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tráng A P từ 12 đến 18 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La xử lý theo quy định: 01 khẩu súng bằng kim loại, dài 65cm, không có số hiệu, báng súng làm bằng kim loại có thể gấp lại dài 35cm, có dây đeo bằng vải màu đen; 01 khẩu súng ngắn làm bằng kim loại, chiều dài 16cm, chiều rộng 12cm, không có số hiệu, ốp lót tay làm bằng nhựa màu đen, có một dây đeo bằng vải màu xanh và một hộp tiếp đạn bằng kim loại kích thước 10,5cm x 3,2cm, đã qua sử dụng; 26 viên đạn làm bằng kim loại, hình trụ tròn, có chiều dài 5,5cm, phía đuôi đạn rộng có đường kính 1cm, phần đầu đạn nhọn kích thước 1mm, 07 viên đạn làm bằng kim loại, hình trụ tròn có chiều dài 2,5cm, phần đuôi rộng có đường kính 1cm, phần đầu đạn nhọn.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao súng, loại bao đựng súng ngắn làm bằng chất liệu da màu đen; 01 chiếc bao tải dừa nhiều hoa văn, nhiều màu sắc; 01 vỏ bìa cattong màu vàng trắng, bên ngoài dán một lớp băng dính màu đen; 01 lớp băng

đính màu đen.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen thu giữ của Sông A T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Tráng A P.

Trả lại cho bị cáo Sông A T số tiền 700.000 đồng; trả lại cho bị cáo Tráng A P số tiền 640.000 đồng.

Trả lại cho chị Khà Y D1 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 26B2-341.90, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo Sông A T, Tráng A P không có ý kiến tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Khà Y D1 không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo

Ngày 22/01/2024, Sông A T và Tráng A P đã có hành vi vận chuyển thuê 01 khẩu súng tiểu liên AK47, 01 khẩu súng ngắn K59 và 35 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng còn sử dụng để bán được cho Tráng A P từ bản T1, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La ra đoạn đường cua chữ S, thuộc bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La, mục đích để được hưởng tiền công 1.500.000 đồng/người. Khi T và P đang đứng đợi người nhận tại đoạn đường cua chữ S, dọc đường Q, thuộc khu vực bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La thì bị Tổ công tác Công an huyện V phối hợp với Công an huyện M phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Tổ công tác Công an huyện V lập hồi 19 giờ 00 phút ngày 22/01/2024 tại bản L, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La đối với Sông A T và Tráng A P cùng vật chứng thu giữ gồm: 01 khẩu súng bằng kim loại, dài 65cm, không có số hiệu; 01 khẩu súng ngắn làm bằng kim loại,

chiều dài 16cm, chiều rộng 12cm, không có số hiệu; 35 viên đạn.

- Kết luận giám định số 422/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh Sơn La kết luận: 01 khẩu súng bằng kim loại, dài 65cm, không có số hiệu là súng tiểu liên AK47, thuộc vũ khí quân dụng; 01 khẩu súng ngắn làm bằng kim loại, chiều dài 16cm, chiều rộng 12cm, không có số hiệu là súng ngắn K59, thuộc vũ khí quân dụng; 35 viên đạn thuộc vũ khí quân dụng; súng và đạn vẫn còn sử dụng để bắn được.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo Sông A T và Tráng A P tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Huy H1, sinh năm 1986, trú tại: Bản H2, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang đối với các bị cáo Sông A T và Tráng A P; phù hợp với lời khai của các bị cáo về đối tượng Tráng A T3 và kết quả nhận dạng người qua ảnh Sông A T và Tráng A P đều nhận dạng, xác định được Tráng A T3 là người đã thuê các bị cáo vận chuyển súng vào ngày 22/01/2024; phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Với các căn cứ chứng minh trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Sông A T và Tráng A P đã phạm vào tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng với tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 07 năm như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo

Các bị cáo Sông A T và Tráng A P đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí quân dụng, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về nhân thân: Bị cáo Sông A T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Bị cáo Tráng A P có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân huyện V xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số 19/2014/HSST ngày 21/02/2014, bị cáo chấp hành xong nghĩa vụ thi hành án dân sự ngày 01/4/2014 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2020. Ngày 22/01/2024, bị cáo bị phát hiện, bắt quả tang về hành vi phạm tội mới, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự thì bị cáo thuộc trường hợp đương nhiên được xóa án tích.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Sông A T

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Tráng A P thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra, khai ra hành vi của Tráng A T3, giúp Cơ quan điều tra có căn cứ xác minh, điều tra, mở rộng vụ án; các bị cáo là người dân tộc thiểu số (*dân tộc Mông*), cư trú ở xã L, huyện V, tỉnh Sơn La, là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án và mức hình phạt áp dụng

Các bị cáo Sông A T và Tráng A P phạm tội với vai trò độc lập, đều là người được Tráng A T3 thuê vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng mục đích để được hưởng tiền công.

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Sông A T là người trực tiếp nhận bao tải chứa súng từ Tráng A P, sau đó cùng Tráng A P vận chuyển đến địa điểm do Tráng A T3 dẫn để giao cho người nhận nên cần áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Sông A T cao hơn so với bị cáo Tráng A P. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét, bị cáo Sông A T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, có khả năng tự cải tạo nên mở lượng khoan hồng, vận dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhưng cho hưởng án treo cũng bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Tráng A P có nhân thân xấu, đã bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo chưa thật sự ăn năn hối cải, trong thời gian ngắn sau khi được xóa án tích đã phạm tội mới, thể hiện sự coi thường pháp luật, không có khả năng tự cải tạo nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù khởi điểm của khung hình phạt được áp dụng mới bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

Do bị cáo Sông A T đang bị tạm giam nên cần áp dụng Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[6] Về hình phạt bổ sung

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo Sông A T và Tráng A P còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự nhưng xét các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã

hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về các đối tượng có liên quan

Đối với đối tượng Tráng A T3, sinh năm 1983, trú tại: Bản T1, xã L, huyện V, tỉnh Sơn La: Căn cứ kết quả điều tra, xác minh, ngày 13/5/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định khởi tố bị can, lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Tráng A P về tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự nhưng thời điểm thi hành lệnh bắt Tráng A T3 không có mặt tại địa phương, xác định bị can đã bỏ trốn. Ngày 07/6/2024, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Sơn La đã ra quyết định truy nã đối với Tráng A T3 và quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, xử lý đối với hành vi của Tráng A T3 là đúng quy định.

[8] Về vật chứng

Đối với 01 khẩu súng tiểu liên AK47, 01 khẩu súng ngắn K59 và 35 viên đạn đang lưu giữ tại kho K4 - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La thuộc vũ khí quân dụng nên cần tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La xử lý theo quy định.

Đối với 01 bao súng, loại bao đựng súng ngắn làm bằng chất liệu da màu đen; 01 chiếc bao tải dừa nhiều hoa văn, nhiều màu sắc; 01 vỏ bìa catton màu vàng trắng, bên ngoài dán một lớp băng dính màu đen; 01 lớp băng dính màu đen; vỏ phong bì cũ gửi giám định: Xét đây là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen thu giữ của Sòng A T; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen thu giữ của Tráng A P: Xét đây là phương tiện các bị cáo sử dụng để liên hệ thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 700.000 đồng thu giữ của bị cáo Sòng A T; 640.000 đồng thu giữ của bị cáo Tráng A P: Xét đây là tài sản cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, biển kiểm soát 26B2-341.90 thu giữ của Sòng A T: Kết quả điều tra xác định chiếc xe máy nêu trên có nguồn gốc do bố mẹ đẻ chị Khà Y D1 tặng cho chị D1 vào năm 2018, đăng ký xe mang tên Khà Y D1; chị D1 không biết việc T sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội; không được trao đổi, bàn bạc và không liên quan đến hành vi phạm tội của T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chị D1 có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe máy nêu trên cho chị quản lý, sử dụng: Xét đây là tài sản có giá trị lớn và nguyện vọng của chị D1 là hợp pháp, chính đáng nên cần chấp nhận.

[9] Về án phí

Các bị cáo Sòng A T, Tráng A P là người dân tộc thiểu số, cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 304 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Sông A T, Tráng A P phạm tội Vận chuyển trái phép vũ khí quân dụng.

2. Về hình phạt

2.1. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Sông A T 13 (*mười ba*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (*hai mươi sáu*) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16/8/2024).

Trả trả tự do cho bị cáo Sông A T ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Sông A T cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2.2. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tráng A P 12 (*mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2024.

2.3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Sông A T, Tráng A P.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 64, Điều 66 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017:

3.1. Đối với vật chứng tại kho K4 - Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La:

Tịch thu và giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Sơn La xử lý theo quy định:

- 01 (*một*) khẩu súng bằng kim loại, dài 65cm, không có số hiệu, báng súng làm bằng kim loại có thể gấp lại dài 35cm, có dây đeo bằng vải màu đen.

- 01 (*một*) khẩu súng ngắn làm bằng kim loại, chiều dài 16cm, chiều rộng 12cm, không có số hiệu, ốp lót tay làm bằng nhựa màu đen, có một dây đeo

bằng vải màu xanh và một hộp tiếp đạn bằng kim loại kích thước 10,5cm x 3,2cm, đã qua sử dụng.

- 26 (*hai mươi sáu*) viên đạn làm bằng kim loại, hình trụ tròn, có chiều dài 5,5cm, phía đuôi đạn rộng có đường kính 1cm, phần đầu đạn nhọn kích thước 1mm.

- 07 (*bảy*) viên đạn làm bằng kim loại, hình trụ tròn có chiều dài 2,5cm, phần đuôi rộng có đường kính 1cm, phần đầu đạn nhọn.

Toàn bộ số súng và đạn nêu trên được niêm phong trong một hộp vật chứng còn nguyên niêm phong.

3.2. Đối với vật chứng tại kho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La:

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 (*một*) bao súng (*loại bao đựng súng ngắn*) làm bằng chất liệu da màu đen, đã qua sử dụng.

- + 01 (*một*) chiếc bao tải dừa nhiều hoa văn, nhiều màu sắc, đã qua sử dụng.

- + 01 (*một*) chiếc vỏ bìa catton màu vàng trắng, bên ngoài dán một lớp băng dính màu đen.

- + 01 (*một*) lớp băng dính màu đen (*dùng để cuộn chặt giữa hai khẩu súng*).

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- + 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen, bên trong gắn 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng (*thu giữ của Sông A T*) được niêm phong trong một chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

- + 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bên trong gắn 01 sim điện thoại, đã qua sử dụng (*thu giữ của Tráng A P*) được niêm phong trong một chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

- Đối với số tiền 1.340.000 đồng (*một triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng*) + Vỏ phong bì cũ gửi giám định được niêm phong trong một chiếc phong bì còn nguyên niêm phong xử lý như sau:

- + Trả lại cho bị cáo Sông A T số tiền 700.000 đồng (*bảy trăm nghìn đồng*).

- + Trả lại cho bị cáo Tráng A P số tiền 640.000 đồng (*sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- + Tịch thu tiêu hủy vỏ phong bì cũ gửi giám định.

- Trả lại cho chị Khà Y D1 01 (*một*) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại Wave RSX, màu sơn xanh đen, biển kiểm soát 26B2-341-90, số khung RLHJA 3824GY149161, số máy JA38E0320524, đã qua sử dụng.

(*Hiện trạng, đặc điểm vật chứng, tài sản theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 20 phút ngày 28/6/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La*)

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Sông A T, Tráng A P.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/8/2024).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng PA 09 Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Sơn La;
- UBND xã L, huyện V, tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV&THA;
- Tổ Hành chính tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Hải